

Nghi Lộc, ngày 13 tháng 8 năm 2019

Số:02/2019/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-KDTM ngày 11 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ;

Địa chỉ: số 95, T, phường P, Quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Q và (hoặc) ông Hà Văn T; Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ của Ngân hàng TMCP Đ; Địa chỉ: số 15 Q, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An (Theo văn bản ủy quyền số 14193/2018UQ-SeABank lập ngày 25.9.2018):

- Bị đơn: Anh Trần Xuân K, sinh năm 1991

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991

Địa chỉ: khối 3, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Trần Xuân K và chị Nguyễn Thị H còn nợ và phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tổng số tiền tính đến ngày 05.8.2019 là 836.026.303 đồng Việt nam (Tám trăm ba sáu triệu không trăm hai mươi sáu ngàn ba trăm linh ba đồng). Trong đó gồm 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng) tiền nợ gốc và 136.026.303 đồng (Một trăm ba mươi sáu triệu không trăm hai mươi sáu ngàn ba trăm linh ba đồng) tiền lãi. {Lãi trong hạn: 33.325.809 đồng (Ba mươi ba triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn tám trăm linh chín đồng); Lãi quá hạn tính đến ngày 05.8.2019: 102.700.494 đồng (Một trăm linh hai triệu bảy trăm ngàn bốn trăm chín tư đồng)}.

Kể từ ngày 06.8.2019, anh Trần Xuân K và chị Nguyễn Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi

suất quá hạn mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 85.09.2017/HĐTD-SBNA ngày 13.9.2017 và khế ước nhận nợ ngày 15.9.2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ thì lãi suất mà anh Trần Xuân K và chị Nguyễn Thị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp anh Trần Xuân K và chị Nguyễn Thị H không trả nợ hoặc trả không đủ số tiền nợ nêu trên, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật là thửa đất số 1141, tờ bản đồ số 07 có diện tích 200m² tại xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An đã được Ủy ban nhân dân huyện N cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 909586 ngày 29.8.2017 mang tên anh Trần Xuân K và chị Nguyễn Thị H. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán khoản nợ trên, anh Trần Xuân K và chị Nguyễn Thị H vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ đó cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Về án phí: anh Trần Xuân K và chị Nguyễn Thị H chịu 18.540.000 đồng (Mười tám triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ 16.735.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm ba mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005578 ngày 11.4.2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Loan Hòa